

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BA ĐỒN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2017/HNGĐ-ST

Ngày 20 - 7 - 2017

V/v tranh chấp Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ B, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Diệu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Công Nghĩa
2. Bà Trần Thị Ngọc Lan

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Như Bình - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Q, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 40/2017/TLST-HNGĐ ngày 05/4/2017 về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 12/6/2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đinh Thị Hồng T

Trú tại: tiểu khu Tam Đồng, thị trấn L, huyện H, tỉnh Q.

2. Bị đơn: Anh Phạm Huy H

Trú tại: tổ dân phố Chính Trực, phường L, thị xã B, tỉnh Q.

Tại phiên tòa, nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 20/3/2017 và bản tự khai cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn, chị Đinh Thị Hồng T trình bày: Chị và anh Phạm Huy H tìm hiểu và đi đến hôn nhân trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường L, thị xã B, tỉnh Q vào ngày 14/7/2014. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung hạnh phúc không được bao lâu thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình ngày càng không hợp, bất đồng quan điểm, anh H lại sống không có trách nhiệm với gia đình, thậm chí còn có biểu hiện quan hệ bất chính với người phụ nữ khác khiến bản thân chị không đủ tin tưởng để tiếp tục chung sống với anh H được nữa nên đã quyết định sống ly thân từ tháng 01 năm 2017 cho đến nay. Nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được và hiện tại chị T cảm thấy mình thật sự không còn tình cảm gì với anh H nữa nên nguyện vọng mong muốn được ly hôn với anh H để ổn định cuộc sống bản thân sau này.

Quá trình chung sống vợ chồng chưa có con chung. Về tài sản chung hai bên tự thỏa thuận giải quyết.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Về mặt tố tụng, quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký Tòa án đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật; nguyên đơn tuân thủ nghiêm chỉnh sự triệu tập của Tòa án, thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình, bị đơn mặc dù được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn cố tình vắng mặt, gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án.

Về nội dung vụ án, thấy rằng quan hệ hôn nhân giữa chị T và anh H đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình cho chị T ly hôn với anh H; không xem xét giải quyết về con chung và tài sản chung của vợ chồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt văn bản tố tụng, thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo phiên họp giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhiều lần cho anh Phạm Huy H nhưng anh H không đến Tòa án để giải quyết vụ án. Kết quả xác minh tại chính quyền địa phương và gia đình cho thấy: anh H và gia đình đã nhận được đầy đủ các văn bản, giấy tờ do Tòa án tổng đạt, nhưng lại không chấp hành theo thông báo, triệu tập của Tòa án, vắng mặt không có lý do.

Tòa án đã tiến hành đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật, mở phiên tòa xét xử vụ án vào ngày 26/6/2017, trước đó đã tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Giấy triệu tập đến phiên tòa cho anh H, tuy nhiên, do anh H vắng mặt nên Hội đồng xét xử đã hoãn phiên tòa. Tòa án triệu tập anh H đến tham gia tố tụng tại phiên tòa và cũng đã tổng đạt hợp lệ Quyết định hoãn phiên tòa, Giấy triệu tập đến phiên tòa lần hai, nhưng anh H vẫn tiếp tục vắng mặt mà không có lý do chính đáng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, căn cứ vào kết quả hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Về sự vắng mặt của anh Phạm Huy H tại phiên tòa, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa hai lần nhưng anh H vẫn vắng mặt không rõ lý do, vì vậy, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vụ án vắng mặt anh H.

[2] Về quan hệ hôn nhân: chị Đinh Thị Hồng T và anh Phạm Huy H lấy nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền nên quan hệ hôn nhân của hai người là hoàn toàn hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống chung hạnh phúc không được bao lâu thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do giữa hai người tính tình ngày càng không hợp, bất đồng quan điểm, anh H sống không có trách nhiệm với gia đình và còn có biểu hiện thiếu chung thủy nên hai bên đã sống ly thân từ tháng 01 năm 2017 cho đến nay. Suốt thời gian đó, hai bên đã không còn quan tâm, lo lắng gì đến nhau. Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa chị T kiên quyết xin được ly hôn với anh H.

Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa chị Đinh Thị Hồng T và anh Phạm Huy H đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đinh Thị Hồng T, áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, xử cho chị Đinh Thị Hồng T được ly hôn đối với anh Phạm Huy H là phù hợp.

[3] Về quan hệ con chung và tài sản chung: Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa chị Đinh Thị Hồng T khai nhận, giữa chị với anh Phạm Huy H chưa có con chung; về tài sản chung anh chị tự thỏa thuận giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét các mối quan hệ này.

[4] Về án phí: Chị Đinh Thị Hồng T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51; Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Xét xử vụ án vắng mặt anh Phạm Huy H.
2. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Đinh Thị Hồng T, xử cho chị Đinh Thị Hồng T được ly hôn với anh Phạm Huy H.
3. Về quan hệ con chung và tài sản chung: Không xem xét.
4. Về án phí sơ thẩm: Buộc chị Đinh Thị Hồng T phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn để sung vào công quỹ Nhà nước nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) mà chị đã nộp trước đây tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002935, ngày 03/4/2017. Chị T đã nộp đủ tiền án phí.

Án xử sơ thẩm, các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (đối với người có mặt) và trong 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án (đối với người vắng mặt).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q;
- VKSND thị xã B;
- Chi cục THADS thị xã B;
- UBND phường L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Diệu